

Số: 40/2025/QĐCNTTLH

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn T và chị Huỳnh Thị H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 29/8/2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Lê Văn T, sinh năm 1981

Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Phố C, phường N, tỉnh Thanh Hóa

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/8/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/8/2025, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Huỳnh Thị H

- Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Huỳnh Thị H có 02 con chung cháu Lê Bảo

A, sinh ngày 13/4/2016 và cháu Lê Thị Bảo Y, sinh ngày 13/11/2018.

Ly hôn, anh chị anh chị thống nhất thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cháu Lê Bảo A cho bố Lê Văn T, giao cháu Lê Thị Bảo Y cho chị Huỳnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T1 và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Lê Văn T và chị Huỳnh Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực I- Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa;
(ĐKKH tại UBND xã Hoằng Long cũ)
- Lưu TTHG;
- Lưu: Hồ sơ .

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân

